

QUY CHẾ

Chấm điểm Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên và nhi đồng xã Vũ Dương lần thứ I năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 840/QĐ-BTC ngày 28/4/2026
của Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên và nhi đồng)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, tiêu chí, thang điểm, phương pháp chấm điểm và trách nhiệm của Ban Giám khảo trong việc đánh giá các mô hình, sản phẩm tham gia Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên và nhi đồng xã Vũ Dương lần thứ I năm 2026.

Quy chế này áp dụng đối với Ban Tổ chức Cuộc thi, Ban Giám khảo và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác chấm thi.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

Đảm bảo việc chấm điểm, đánh giá các mô hình, sản phẩm dự thi được thực hiện một cách công bằng, khách quan, chính xác, khoa học và minh bạch, đúng với mục tiêu, ý nghĩa của Cuộc thi.

Lựa chọn được các mô hình, sản phẩm có tính sáng tạo cao, có giá trị thực tiễn, khả năng áp dụng vào đời sống, sản xuất, học tập và phù hợp với điều kiện địa phương để trao giải và tham gia Cuộc thi cấp trên.

Việc chấm điểm phải tuân thủ nghiêm túc các quy định của Quy chế này và các văn bản có liên quan; bảo đảm tính độc lập trong đánh giá, tránh mọi biểu hiện tiêu cực, thiên vị.

Điều 3. Nguyên tắc chấm điểm

Việc đánh giá và chấm điểm phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

Công khai, minh bạch: Mọi tiêu chí và quy trình chấm điểm phải được phổ biến rõ ràng cho các thành viên Ban Giám khảo.

Trung thực, khách quan: Thành viên Ban Giám khảo đánh giá trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và sản phẩm thực tế; không thiên vị, không bị chi phối bởi các yếu tố cá nhân, tổ chức hoặc các tác động bên ngoài.

Độc lập: Các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm độc lập bằng phiếu điểm cá nhân trước khi thảo luận thống nhất (nếu cần).

Bảo mật: Thông tin liên quan đến quá trình chấm thi, kết quả chấm điểm và xếp loại phải được giữ bí mật; chỉ được công bố khi có quyết định chính thức của Ban Tổ chức Cuộc thi.

Điều 4. Lĩnh vực dự thi được chấm điểm

Ban Giám khảo sẽ thực hiện chấm điểm cho các sản phẩm thuộc 05 lĩnh vực sau:

1. Đồ dùng dành cho học tập.
2. Phần mềm tin học.
3. Sản phẩm thân thiện với môi trường.
4. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em.
5. Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế.

Điều 5. Điều kiện để sản phẩm được đưa vào chấm điểm

Sản phẩm được đưa vào chấm điểm khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

Nằm trong độ tuổi quy định (từ 6 đến 18 tuổi tính đến ngày dự thi).

Hồ sơ dự thi đầy đủ (Phiếu đăng ký, bản thuyết minh, mô hình, sản phẩm thực tế hoặc video mô tả).

Trường hợp phát hiện sao chép nguyên mẫu của người khác sẽ loại sản phẩm khỏi cuộc thi.

CHƯƠNG II

TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Điều 6. Tiêu chí và thang điểm

Các mô hình, sản phẩm tham gia Cuộc thi được đánh giá theo thang điểm tối đa 100 điểm, bảo đảm phản ánh toàn diện các yếu tố về tính sáng tạo, tính ứng dụng, tính hoàn thiện và năng lực trình bày của tác giả. Cụ thể như sau:

1. Tính Sáng Tạo, tính Mới (30 điểm)

Sản phẩm có ý tưởng mới, không sao chép, thể hiện tư duy riêng biệt của tác giả (15 điểm).

Có sự cải tiến rõ rệt về cấu tạo, nguyên lý hoặc cách thức sử dụng so với các sản phẩm tương tự đã có trên thị trường (15 điểm).

2. Tính Khoa Học và Kỹ Thuật (20 điểm)

Sản phẩm hoạt động đúng logic, cấu tạo hợp lý, đảm bảo độ chính xác và khả thi khi vận hành (10 điểm).

Sản phẩm có kết cấu chắc chắn, mối hàn/nối đẹp, hình thức bắt mắt, hoàn thiện tốt (10 điểm).

3. Tính Ứng Dụng và Hiệu Quả (25 điểm)

Phục vụ thiết thực cho học tập, đời sống hoặc giải quyết các vấn đề cụ thể tại địa phương (15 điểm).

Chi phí sản xuất thấp, có khả năng nhân rộng, mang lại lợi ích cho cộng đồng (10 điểm).

4. Vật Liệu và Môi Trường (15 điểm)

Tận dụng vật liệu phế thải, vật liệu sẵn có, dễ tìm (10 điểm).

Sản phẩm an toàn cho người dùng và thân thiện với môi trường (5 điểm).

5. Thuyết Minh và Kỹ Năng Trình Bày (10 điểm)

Hồ sơ trình bày khoa học (có sơ đồ/hình ảnh); tác giả thuyết trình tự tin, trả lời lưu loát các câu hỏi từ Ban Giám khảo (10 điểm).

Điều 7. Phương pháp chấm điểm

1. Chấm điểm độc lập

Mỗi thành viên Ban Giám khảo thực hiện chấm điểm độc lập đối với từng mô hình, sản phẩm thông qua phiếu chấm điểm theo quy định; không trao đổi điểm số trong quá trình chấm ban đầu.

2. Tính điểm trung bình

Điểm chính thức của mỗi sản phẩm là điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên Ban Giám khảo tham gia chấm điểm, được làm tròn đến 02 chữ số thập phân.

3. Xử lý chênh lệch:

Trường hợp điểm của một giám khảo chênh lệch quá 20% so với điểm trung bình của Ban Giám khảo, Trưởng Ban Giám khảo tổ chức họp để xem xét, thảo luận và quyết định phương án xử lý chính thức.

4. Xử lý trường hợp các sản phẩm có tổng điểm bằng nhau

Trong trường hợp có từ hai (02) sản phẩm trở lên có tổng điểm bằng nhau, việc xếp hạng được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Ưu tiên xếp hạng cao hơn đối với sản phẩm có điểm tiêu chí “Tính mới, tính sáng tạo” cao hơn;

b) Trường hợp vẫn bằng điểm, tiếp tục xem xét tiêu chí “Khả năng áp dụng và hiệu quả”, sản phẩm có điểm cao hơn ở tiêu chí này được xếp hạng trên;

c) Trường hợp sau khi áp dụng các tiêu chí trên vẫn chưa xác định được thứ hạng, Ban Giám khảo tổ chức họp, thảo luận, đánh giá tổng thể các yếu tố liên quan và quyết định bằng hình thức biểu quyết theo đa số; quyết định của Ban Giám khảo là căn cứ cuối cùng để xếp hạng.

CHƯƠNG III

BAN GIÁM KHẢO VÀ QUY TRÌNH CHẤM THI

Điều 8. Ban Giám khảo

Thành lập: Ban Giám khảo do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi xã quyết định thành lập trên cơ sở tham mưu của Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi.

Cơ cấu tổ chức: Ban Giám khảo bao gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên. Số lượng thành viên Ban Giám khảo từ 05 đến 07 thành viên.

Tiêu chuẩn thành viên: Là những cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thuộc các lĩnh vực: giáo dục, kỹ thuật, môi trường, công nghệ thông tin... và đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; không phải là người trực tiếp hướng dẫn hoặc có quan hệ huyết thống (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) với thí sinh dự thi để bảo đảm tính khách quan.

Trường hợp thành viên Ban Giám khảo là cán bộ, giáo viên của đơn vị có sản phẩm dự thi hoặc có liên quan đến quá trình hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện sản phẩm, thì không được tham gia chấm điểm đối với các sản phẩm đó; việc chấm điểm các sản phẩm này do các thành viên khác của Ban Giám khảo thực hiện. Trưởng Ban Giám khảo có trách nhiệm phân công cụ thể để bảo đảm nguyên tắc khách quan, công bằng trong quá trình chấm thi.

Điều 9. Tổ Thư ký giúp việc Ban Giám khảo

Tổ Thư ký do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định thành lập, có nhiệm vụ giúp việc Ban Giám khảo trong toàn bộ quá trình tổ chức chấm thi.

Tổ Thư ký có các nhiệm vụ:

- Tiếp nhận, kiểm tra, phân loại và quản lý hồ sơ, mô hình, sản phẩm dự thi;
- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ chấm thi: phiếu chấm điểm, bảng tổng hợp điểm và các tài liệu liên quan;
- Tổng hợp kết quả chấm điểm, lập biên bản, báo cáo Ban Giám khảo;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Giám khảo.
- Thành viên Tổ Thư ký không tham gia chấm điểm các mô hình, sản phẩm dự thi.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Giám khảo

Ban Giám khảo làm việc theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực và công tâm. Các thành viên chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả chấm điểm của mình và chịu trách nhiệm tập thể trước Ban Tổ chức về kết quả chung.

Nhiệm vụ chuyên môn: Đánh giá chi tiết các mô hình, sản phẩm dựa trên các tiêu chí: tính mới, tính sáng tạo, khả năng ứng dụng và hiệu quả kinh tế - xã hội.

Thực hiện việc vấn đáp nhằm đánh giá mức độ hiểu biết và tính trung thực của tác giả/nhóm tác giả trong quá trình thực hiện sản phẩm.

Bảo mật thông tin: Tuyệt đối giữ bí mật về điểm số, các thảo luận trong nội bộ Ban Giám khảo và kết quả xếp hạng khi chưa được Ban Tổ chức công bố chính thức.

Điều 11. Quy trình làm việc và phương pháp chấm thi

Việc chấm thi được tiến hành qua 02 vòng hoặc các bước cụ thể như sau:

Bước 1: Sơ loại hồ sơ:

Tổ Thư ký kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, tính minh bạch của nguồn tài liệu và các chứng nhận kèm theo (nếu có).

Bước 2: Chấm chi tiết sản phẩm:

Các thành viên Ban Giám khảo trực tiếp xem xét mô hình, sản phẩm; nghiên cứu thuyết minh và vận hành thử nghiệm (nếu là phần mềm hoặc máy móc). Nghe tác giả trình bày và thực hiện vấn đáp để làm rõ các nội dung liên quan.

Bước 3: Chấm điểm và xếp loại:

Thành viên Ban Giám khảo chấm điểm độc lập vào phiếu chấm theo thang điểm quy định. Việc chấm điểm phải tuân thủ nguyên tắc không tham gia chấm đối với các sản phẩm có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

Điểm của sản phẩm là điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Giám khảo. Trường hợp có sự chênh lệch điểm quá lớn (trên 20%) so với điểm trung bình, Trưởng Ban Giám khảo sẽ tổ chức họp để thống nhất đưa ra quyết định.

Bước 4: Tổng hợp và đề xuất giải thưởng:

Ban Giám khảo lập biên bản, xếp thứ tự điểm từ cao xuống thấp. Căn cứ vào điểm số đạt được của các mô hình, sản phẩm, Ban Giám khảo đề xuất danh sách giải thưởng trình Ban Tổ chức phê duyệt theo khung điểm xếp loại như sau:

- Giải Đặc biệt: Đạt từ trên 90 đến 100 điểm.
- Giải Nhất: Đạt từ 85 đến dưới 90 điểm.
- Giải Nhì: Đạt từ 75 đến dưới 85 điểm.
- Giải Ba: Đạt từ 70 đến dưới 75 điểm.
- Giải Khuyến khích: Đạt từ 60 đến dưới 70 điểm.

CHƯƠNG IV

KHIẾU NẠI VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Giải quyết khiếu nại

Tiếp nhận: Mọi kiến nghị, khiếu nại về kết quả chấm thi phải được gửi bằng văn bản đến Ban Tổ chức (thông qua phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan thường trực Cuộc thi) trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày niêm yết công khai kết quả tạm thời tại trang thông tin điện tử và bảng tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

Xử lý: Ban Tổ chức có trách nhiệm phối hợp với Ban Giám khảo kiểm tra, xác minh và trả lời bằng văn bản cho người khiếu nại. Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng để ra quyết định trao giải.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Trong quá trình triển khai, nếu có nội dung chưa phù hợp với thực tế, Ban Tổ chức sẽ tổng hợp, xem xét để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình địa phương và quy định của cấp trên./.